

 Cập nhật tháng 8 năm 2024

[Bài Đọc] Array methods cơ bản

Mảng (array) là một cấu trúc dữ liệu quan trọng trong JavaScript, và các phương thức được tích hợp sẵn giúp bạn thao tác với mảng dễ dàng hơn. Dưới đây là danh sách các phương thức cơ bản nhất của mảng mà bạn cần biết khi bắt đầu:

1. Thêm hoặc xóa các phần

- **push()**
 - Thêm một hoặc nhiều phần tử vào cuối mảng.
 - **Trả về:** Chiều dài mới của mảng.

Ví dụ:

```
let arr = [1, 2, 3];  
arr.push(...items: 4);  
console.log(...data: arr); // [1, 2, 3, 4]
```

- **pop()**
 - Xóa phần tử cuối cùng của mảng.
 - **Trả về:** Phần tử đã bị xóa.

Ví dụ:

```
let arr = [1, 2, 3];  
let removed = arr.pop();  
console.log(...data: removed); // 3  
console.log(...data: arr); // [1, 2]
```

- **unshift()**
 - Thêm một hoặc nhiều phần tử vào đầu mảng.
 - **Trả về:** Chiều dài mới của mảng.

Ví dụ:

```
let arr = [2, 3];  
arr.unshift(...items: 1);  
console.log(...data: arr); // [1, 2, 3]
```

- **shift()**

- Xóa phần tử đầu tiên của mảng.
- **Trả về:** Phần tử đã bị xóa.

Ví dụ:

```
let arr = [1, 2, 3];  
let removed = arr.shift();  
console.log(...data: removed); // 1  
console.log(...data: arr); // [2, 3]
```

2. Truy cập và thay đổi mảng

- **splice()**

- Thêm, xóa, hoặc thay thế phần tử tại vị trí chỉ định.
- **Trả về:** Mảng chứa các phần tử đã bị xóa.

Ví dụ:

```
let arr = [1, 2, 3, 4];  
arr.splice(start: 1, deleteCount: 2, ...items: 9, 10);  
console.log(...data: arr); // [1, 9, 10, 4]
```

- **slice()**

- Tạo một bản sao của một phần mảng (không thay đổi mảng gốc).
- **Trả về:** Một mảng mới.

Ví dụ:

```
let arr = [1, 2, 3, 4];  
let newArr = arr.slice(start: 1, end: 3);  
console.log(...data: newArr); // [2, 3]  
console.log(...data: arr); // [1, 2, 3, 4]
```

3. Tìm kiếm phần tử

- **indexOf()**

- Tìm chỉ số của phần tử đầu tiên có giá trị chỉ định.
- **Trả về:** Chỉ số của phần tử (hoặc **-1** nếu không tìm thấy).

Ví dụ:

```
let arr = [1, 2, 3, 2];  
console.log(...data: arr.indexOf(searchElement: 2)); // 1
```

- **lastIndexOf()**

- Tìm chỉ số của phần tử cuối cùng có giá trị chỉ định.
- **Trả về:** Chỉ số của phần tử (hoặc **-1** nếu không tìm thấy).

Ví dụ:

```
let arr = [1, 2, 3, 2];  
console.log(...data: arr.lastIndexOf(searchElement: 2)); // 3
```

4. Sắp xếp và đảo ngược mảng

- **sort()**

- Sắp xếp các phần tử trong mảng (theo thứ tự chuỗi mặc định hoặc một hàm tùy chỉnh).
- **Trả về:** Mảng đã sắp xếp.

Ví dụ:

```
let arr = [3, 1, 4, 2];  
arr.sort();  
console.log(...data: arr); // [1, 2, 3, 4]
```

- **reverse()**

- Đảo ngược thứ tự các phần tử trong mảng.
- **Trả về:** Mảng đã bị đảo ngược

Ví dụ:

```
let arr = [1, 2, 3];  
arr.reverse();  
console.log(...data: arr); // [3, 2, 1]
```

5. Tài liệu tham khảo

https://www.w3schools.com/js/js_array_methods.asp

Danh sách các bài học

